

Bản án số: 23/2024/HNGĐ - ST
Ngày: 08-5-2024
V/v ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGA SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Hà; bà Mai Thị Bình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Yến Nhi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Ngày 08/5/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, mở phiên tòa để xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 03/2024/TLST - HNGĐ ngày 05/01/2024 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2024/QĐXXST - HNGĐ ngày 18/3/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 15/2024/QĐST-HNGĐ ngày 16/4/2024 giữa:

- *Nguyên đơn:* Ông **Trương Văn C** - Sinh năm 1961 - Địa chỉ: **Ngõ B, đường M, tiểu khu B, thị trấn N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa** – Có mặt.

- *Bị đơn:* Bà **Phạm Thị N** - Sinh năm 1966 - HKTT: **Ngõ B, đường M, tiểu khu B, thị trấn N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa**; Chỗ ở hiện nay: **Thôn C, xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa** – Vắng mặt (vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 11/12/2023 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông **Trương Văn C** trình bày:

Về hôn nhân: Ông và bà **Phạm Thị N** tự nguyện đăng ký kết hôn tại **UBND xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa** vào ngày 14/01/2020. Ông, bà chung sống với nhau đến năm 2022 thì xảy ra mâu thuẫn: Năm 2022, bà **N** sang nhà di ruột là **Vũ Thị Đ** ăn trộm tiền bị phát hiện và trả lại. Thời gian ông làm bảo vệ ở Hà Nội, ông đưa bà **N** ra ngoài đó làm công nhật. Trong số người làm bảo vệ, có người tên **T** là người không tốt. Ông đã khuyên ngăn bà **N** nhiều lần không nên quan hệ với người đó, nhất là có hỏi vay tiền thì không cho vay. Thời gian 06 tháng sau, ông phát hiện bà **N** cho người đó vay 5.000.000đ. Sau khi nghỉ làm, bà **N** còn ra chỗ người đó một tháng, hai người có quan hệ hay không, ông không rõ. Ông phải khó khăn lắm người đó mới trả tiền cho ông. Tháng 11/2023, ông bị chảy máu dạ dày phải nằm viện mổ, bà **N** trộm của ông 1.000.000đ nhưng không thừa nhận. Khi ông ra viện, bà **N** tuyên bố từ sau đi viện bà không đi nuôi ông nữa. Ông cố nhin mấy năm qua nhưng bà **N** càng ngày càng quá và nói thẳng với ông là không còn tình cảm.

Ông, bà đã sống ly thân nhau từ tháng 01/2024 cho đến nay, không còn quan tâm đến nhau. Nay ông yêu cầu được ly hôn bà **N** theo quy định của pháp luật.

Về con, tài sản và nợ chung: Vợ chồng ông không có, ông không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 05/01/2024, bị đơn bà **Phạm Thị N** trình bày: Bà xin Tòa án và pháp luật bảo vệ phụ nữ và trẻ em. Giờ ông, bà già rồi đóc ương, đóc quái, tai lành tai điếc, không nghe gì hết. Tài sản của ông **C**, ông có làm 5, 7 tầng cũng của chồng, công vợ.

Do bản tự khai của bà **N** chưa rõ, ngày 19/01/2024, Tòa án ND huyện Nga Sơn ra Thông báo số 01/TB-TA yêu cầu bà **Phạm Thị N** trình bày cụ thể một số vấn đề liên quan đến quan hệ hôn nhân, con chung và tài sản của ông, bà.

Ngày 03/02/2024 và ngày 22/02/2024, Tòa án nhận được 02 lá thư của bà **N** gửi qua bưu điện. Trong thư của bà **N** thể hiện nội dung như sau: Ông, bà ở với nhau gần 05 năm rồi, bà sống với ông **C** nhục nhã từ đó cho đến bây giờ. Mâu thuẫn do ông **C** phần nhiều: Lần đầu tiên chỉ vì điện thoại để ngoài bàn, bà làm ở trong bếp nên bà không nghe, khi ông **C** về chửi bới, gây sự, ông **C** lấy dùi cui làm bảo vệ đánh bà. Ông **C** cầm dao chém và bóp cổ bà từ năm nọ qua năm kia. Ông **C** xé cả quần áo của bà trước mặt người nhà bà. Bây giờ bà với ông **C** không còn ở với nhau nữa. Ông **C** đánh, đuổi, bà đã ra nhà bố đẻ ở từ hôm 24 Tết. Từ khi bà làm vợ ông **C**, bà vẫn chịu đựng cho đến bây giờ. Mỗi lần đi viện, ông **C** chửi bới, đánh bà ở bệnh viện, mọi người bảo bà đi về kê ông không chăm nữa nhưng bà nghĩ sống cho có phúc, có đức cho con bà, còn ông **C** sống thế trời có mắt, bà sống chưa ai chê một vấn đề gì. Ông, bà bây giờ già rồi, bỏ là bỏ, còn Tòa xử thế nào thì Tòa xử. Tòa gọi lên lần này, bà không lên.

Sau khi nhận được quyết định đưa vụ án ra xét xử, ngày 12/4/2024, Tòa án nhận được 01 lá thư của bà **N** gửi qua bưu điện. Trong thư của bà **N** thể hiện nội dung như sau: Bà và ông **C** không còn sống với nhau nữa, ông **C** đánh đuổi bà ra khỏi nhà từ ngày 24/12 âm lịch. Trong đơn ông **C** nói bà lấy tiền của ông là vì ông **C** đưa cho bà được 100.000đ đến 150.000đ, không đủ bà mua thức ăn ngon cho ông nên bà phải lấy thêm tiền của ông **C**. Ông **C** chỉ vì tiền, còn tình cảm hạnh phúc vợ chồng không có từ năm đến giờ. Bà không thể ra Tòa được vì bố đẻ bà bị ngã nên bà phải ở nhà chăm sóc bố, việc giải quyết là của Tòa và pháp luật.

Tại phiên tòa, ông **Trương Văn C** vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện là được ly hôn bà **Phạm Thị N**; về con chung, tài sản chung và nợ chung không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và ý kiến của ông **Trương Văn C**, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Ông **Trương Văn C** có đơn đề nghị giải quyết việc ly hôn giữa ông và bà **Phạm Thị N** có địa chỉ ở **huyện N, tỉnh Thanh Hóa**, căn cứ vào khoản 1 Điều 28;

điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của BLTTDS thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án huyện Nga Sơn.

Ngày 16/4/2024, Tòa án đã đưa vụ án ra xét xử lần thứ nhất, bà **Phạm Thị N** vắng mặt không có lý do nên phải hoãn phiên tòa. Tại phiên tòa hôm nay, bà **N** vắng mặt lần thứ 2 không có lý do, nên theo quy định điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ Luật tố tụng dân sự, HĐXX tiến hành xét xử lần hai - vắng mặt bà **N**.

[2] Về hôn nhân:

Ông **Trương Văn C** và bà **Phạm Thị N** kết hôn ngày 14/01/2020, trên cơ sở tự nguyện, được hai bên gia đình đồng ý, không cản trở, cưới có đăng ký kết hôn, như vậy là hôn nhân hợp pháp. Ông, bà chung sống đến năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân theo ông **C** do bà **N** trộm tiền của ông và người khác, cho vay tiền nhưng không hỏi ý kiến của ông và không chăm lo cho ông, ông và bà **N** đã sống ly thân nhau từ tháng 01/2024 cho đến nay, không còn quan tâm đến nhau. Còn theo bà **N** là do ông **C** hành hạ, chửi bới, đánh đập và đuổi bà nên bà đã về bên ngoại ở từ 24/12 (âm lịch) cho đến nay. Ông **C** yêu cầu ly hôn, bà **N** không có ý kiến gì, việc giải quyết là của Tòa và pháp luật.

HĐXX thấy, ông **C** và bà **N** đều thừa nhận vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn, hiện nay đã sống ly thân. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thông báo hòa giải 02 lần nhưng bà **N** không đến mà chỉ gửi thư, nội dung thư cũng không thể hiện việc bà **N** có đề nghị đoàn tụ hay không. Như vậy, có thể khẳng định cuộc hôn nhân của ông, bà đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, cần giải quyết cho ông **C** được ly hôn bà **N** là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về con chung: Ông **C** và bà **N** không có con chung, nên miễn xét.

[4] Về tài sản và nợ chung: Ông **C** không yêu cầu giải quyết, nên miễn xét.

[5] Về án phí: Ông **Trương Văn C** phải chịu án phí dân sự sơ thẩm (DSST) về việc ly hôn theo quy định của pháp luật nhưng là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí nên được miễn tiền án phí DSST.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 266; Điều 271; khoản 1 Điều 273 Bộ luật TTDS năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận đơn khởi kiện của ông **Trương Văn C**, cho ông **C** được ly hôn bà **Phạm Thị N**.

2. Về án phí: Ông **Trương Văn C** được miễn tiền án phí DSST.

3. Về quyền kháng cáo: Ông **C** có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bà **N** có quyền kháng bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Nga Sơn;
- Chi cục THADS huyện Nga Sơn;
- UBND xã T;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trịnh Thị Thủy